

THÔNG TIN THUỐC THÁNG 05 NĂM 2025
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC SOLIFENACIN SUCCINAT 5 MG
(VECAZEC)

1- Hoạt chất: Solifenacin succinat 5 mg

2- Chỉ định:

- Solifenacin được chỉ định để điều trị triệu chứng tiểu không tự chủ do thôi thúc và/ hoặc tiểu nhiều lần và tiểu gấp, có thể xảy ra ở bệnh nhân bị hội chứng bàng quang tăng hoạt động.

3- Liều dùng- cách dùng.

- Người lớn bao gồm cả người cao tuổi: liều khuyến cáo là 5 Solifenacin x 1 lần/ ngày. Có thể tăng liều lên 10 mg x 1 lần/ ngày nếu cần thiết.

- Trẻ em: tính an toàn và hiệu quả của Solifenacin ở trẻ em chưa được thiết lập. Vì vậy không nên dùng Solifenacin cho trẻ em.

- Suy thận: không cần điều chỉnh liều ở bệnh nhân suy thận nhẹ và trung bình (độ thanh thải creatinin >30 ml/phút). Nên thận trọng và không dùng quá 5 mg x 1 lần/ ngày ở bệnh nhân suy thận (độ thanh thải ≤ 30 ml/ phút).

- Suy gan: không cần điều chỉnh liều ở bệnh nhân suy gan nhẹ. Nên thận trọng và không dùng quá 5 mg x 1 lần/ ngày ở bệnh nhân suy gan mức độ trung bình.

- Các chất ức chế mạnh Cytochrome P450 3A4: liều tối đa của Solifenacin nên được giới hạn ở mức 5 mg khi sử dụng đồng thời với Ketoconazol hoặc với liều điều trị của các chất ức chế mạnh CYP 3A4 khác (như ritonavir, Nelfinavir, Itraconazol).

Cách dùng:

- Dùng đường uống.

- Nên nuốt nguyên viên Solifenacin cùng với nước.

- Có thể dùng Solifenacin cùng hoặc không cùng với thức ăn.

- Nếu một lần quên dùng thuốc, hãy uống ngay khi nhớ ra. Trong trường hợp gần đến giờ dùng liều tiếp theo, hãy bỏ liều đã quên và dùng liều kế tiếp vào thời điểm như kế hoạch. Không dùng nhiều hơn một liều mỗi ngày.

- Không có yêu cầu đặc biệt về xử lý thuốc sau khi dùng.

4- Chống chỉ định:

- Chống chỉ định Solifenacin ở những bệnh nhân bí tiểu, tình trạng dạ dày ruột nghiêm trọng (bao gồm cả phình đại tràng nhiễm độc), nhược cơ hoặc tăng nhãn áp góc hẹp và ở những bệnh nhân có nguy cơ mắc các bệnh này.

- Bệnh nhân mẫn cảm với hoạt chất hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

- Bệnh nhân đang chạy thận nhân tạo.

- Bệnh nhân suy gan nặng.

- Bệnh nhân suy thận nặng hoặc suy gan trung bình và đang điều trị với một thuốc ức chế mạnh CYP 3A4 như Ketoconazol .

5- Tương tác thuốc, tương kỵ của thuốc:

- Tương tác dược lý: Solifenacin có thể làm giảm hiệu quả của các thuốc kích thích nhu động ruột như: Metoclopramid và Cisaprid.

- Tương tác dược động học: Solifenacin được chuyển hóa qua CYP 3A4. Việc sử dụng đồng thời với Ketoconazol (200 mg/ngày), một chất ức chế mạnh CYP3A4 là, tăng gấp đôi AUC của Solifenacin, trong khi với liều 400 mg Ketoconazol/ ngày làm tăng gấp 3 lần AUC của Solifenacin. Vì vậy, mức liều tối đa của Solifenacin nên giới hạn ở mức 5 mg khi sử dụng đồng thời với Ketoconazol hoặc với liều điều trị của các thuốc ức chế mạnh CYP 3A4 khác (như ritonavir, Nelfinavir, Itraconazol)

6- Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú.

- Phụ nữ có thai: không có sẵn dữ liệu lâm sàng trên phụ nữ có thai khi đang sử dụng Solifenacin. Các nghiên cứu trên động vật không chỉ ra tác động có hại trực tiếp lên khả năng sinh sản, sự phát triển của phôi/ thai nhi và sự sinh đẻ. Vẫn chưa rõ những nguy cơ tiềm ẩn trên người. Cần thận trọng khi kê đơn cho phụ nữ có thai.

- Phụ nữ cho con bú: không có dữ liệu cho thấy thuốc được bài tiết qua sữa người. Ở chuột, Solifenacin và các chất chuyển hóa của nó được bài tiết qua sữa và gây ra sự chậm phát triển ở chuột mới sinh phụ thuộc vào liều. Nên tránh sử dụng Solifenacin trong suốt thời kỳ cho con bú.

7. Tác động trên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

- Như những thuốc kháng cholinergic khác, Solifenacin có thể gây nhìn mờ, ít khi gây ngủ gà và mệt mỏi, khả năng lái xe và vận hành máy móc có thể bị ảnh hưởng.

- **Tài liệu tham khảo:** tờ hướng dẫn sử dụng VECARZEC của công ty HASAN-DERMAPHARM.

